

Số: 136/2025/QĐST-DS.

Gò Vấp, ngày 04 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 27/3/2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1266/2024/DSST ngày 05/11/2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Ông Trần H.G, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số 150/5 đường Phạm Văn Bạch, Phường 15, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

-*Bị đơn*: Công ty TNHH L.

Địa chỉ: Số 13 Đường số 9, KDC Cityland, Phường 10, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Văn D, sinh năm 1995.

Văn bản ủy quyền ngày 05/9/2023.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH L có trách nhiệm trả cho ông Trần H.G số tiền đã nhận đặt cọc là 811.500.000 (tám trăm mười một triệu năm trăm ngàn) đồng, thời hạn trả đến hết ngày 29/4/2025.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Án phí hòa giải thành: 18.172.500 đồng Công ty TNHH L chịu nộp. Ông Trần H.G không phải chịu án phí, hoàn lại cho ông Trần H.G số tiền tạm ứng án phí đã nộp 18.172.500 đồng theo biên lai thu tiền số 0012505 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Đức